TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 – NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 204/2026/QĐST-HNGĐ	*Ninh Bình, ngày 04 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 193/2026/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Ông Trần Thanh H, sinh ngày 18-02-1982; căn cước công dân số: 036082049653; nơi đăng ký thường trú: Số A đường Đ, phường T, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Tổ D khu D, phường C, tỉnh Quảng Ninh.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Mai X, sinh ngày 01-8-1985; căn cước công dân số: 036185029911; nơi đăng ký thường trú: Số A đường Đ, phường T, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Xóm P, phường T, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trần Thanh H và bà Nguyễn Thị Mai X.

II. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng: Ông Trần Thanh H và bà Nguyễn Thị Mai X không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Ông Trần Thanh H tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) mà ông Trần Thanh H đã nộp tại biên lai số 3091 ngày 17-4-2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình. Trả lại cho ông Trần Thanh H 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Minh Tuấn

***Nơi nhận**:*
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 7 - Ninh Bình;
- THADS tỉnh Ninh Bình;
- UBND phường Thiên Trường, tỉnh Ninh Bình;
  (ĐKKH số 03 ngày 05-01-2006, phường Lộc Hạ)
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.